|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 73/BC-BXD | *Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI**

**Dự án Luật Kiến trúc**

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, Bộ Xây dựng đã nghiên cứu, thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo quy định của pháp luật bao gồm:

- Luật Bình đẳng giới;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

- Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

- Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

- Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

**I. LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ ÁN LUẬT KIẾN TRÚC**

**1**. **Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong việc thành lập và xác định thành phần của Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật**

Để tổ chức thực hiện Điều 21 Luật Bình đẳng giới và các quy định có liên quan của Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ về lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 17/2014/TT-BTP ngày 13/8/2014 của Bộ Tư pháp quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Ban soạn thảo, Tổ biên tập của dự án Luật Kiến trúc được xây dựng, cơ cấu với thành phần dựa trên ba yêu cầu cơ bản:

Một là, bảo đảm được quy định chung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Hai là, đề xuất đại diện tham gia từ các Bộ, ngành liên quan để đảm bảo Ban soạn thảo và Tổ biên tập là tiếng nói và góc nhìn của đa ngành. Thành lập Ban soạn thảo liên ngành gồm 14 thành viên, trong đó, thành viên nữ là 02 người chiếm 14,3%. Tổ biên tập có 4 thành viên nữ / tổng số 32 thành viên, chiếm gần 16%.

Ba là, đáp ứng được yêu cầu về lồng ghép giới trong thực hiện dự án Luật Kiến trúc với sự tham gia của đại diện cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

**2. Thực hiện quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng dự án Luật**

Theo quy định của pháp luật về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, chuẩn bị báo cáo việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo các nội dung:

- Xác định vấn đề giới và các biện pháp giải quyết trong lĩnh vực mà văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh;

- Dự báo tác động của các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khi được ban hành đối với nữ và nam;

- Xác định trách nhiệm và nguồn lực để giải quyết các vấn đề giới trong phạm vi văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh.

Ban soạn thảo dự án Luật Kiến trúc đã thực hiện đúng quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới và các quy định trong Luật Bình đẳng giới và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó đặc biệt đảm bảo các quy định sau:

- Khoản 3 Điều 5 Luật Bình đẳng giới quy định “*Bình đẳng giới là việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó*”.

- Khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 11 Luật Bình đẳng giới quy định “*Nam, nữ bình đẳng trong tham gia quản lý nhà nước, tham gia hoạt động xã hội; nam, nữ bình đẳng trong việc tự ứng cử và được giới thiệu ứng cử vào cơ quan lãnh đạo của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn chuyên môn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm vào cùng vị trí quản lý, lãnh đạo của cơ quan, tổ chức”.*

- Khoản 1 Điều 12 Luật Bình đẳng giới quy định “*Nam, nữ bình đẳng trong việc thành lập doanh nghiệp, tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý doanh nghiệp, bình đẳng trong việc tiếp cận thông tin, nguồn vốn, thị trường và nguồn lao động*”.

- Khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Luật Bình đẳng giới quy định “*Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi tuyển dụng, được đối xử bình đẳng tại nơi làm việc về việc làm, tiền công, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, điều kiện lao động và các điều kiện làm việc khác; nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm giữ các chức danh trong các ngành, nghề có tiêu chuẩn chức danh*”.

- Tuân thủ nguyên tắc bảo đảm lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại khoản 4 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Bảo đảm sự tham gia đóng góp ý kiến của Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

1. **Quan điểm chỉ đạo và thực hiện lồng ghép bình đẳng giới trong Luật Kiến trúc**

- Thể chế hóa đầy đủ, đồng thời tăng cường các biện pháp để công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm tốt hơn quyền con người, quyền công dân trong các lĩnh vực của đời sống dân sự, quyền bình đẳng giữa các chủ thể dưới góc độ giới thuộc mọi hình thức sở hữu và thành phần kinh tế đã được ghi nhận trong Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI, Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách Tư pháp đến năm 2020 và Hiến pháp năm 2013.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Điều 20 và 21 của Luật Bình đẳng giới.

- Phụ nữ có vai trò quan trọng trong hoạt động kiến trúc, là một ngành nghệ thuật - kỹ thuật đã và đang đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng phát triển đất nước. Vấn đề bình đẳng giới lồng ghép vào các quy định của Luật Kiến trúc theo hướng vừa đảm bảo các quyền cơ bản của các giới vừa thúc đẩy vai trò của họ trong quản lý kiến trúc, hành nghề kiến trúc.

- Luật Kiến trúc là luật chuyên ngành, có nhiều quy định có ảnh hưởng như nhau với cả hai giới nên không nhất thiết phải quy định cụ thể về từng giới nhưng khi dự thảo các quy định, bình đẳng giới là một yếu tố phải xem xét theo các quy định tại Điều 20 và 21 Luật Bình đẳng giới.

- Để đảm bảo tính thống nhất và tránh chồng chéo giữa các văn bản pháp quy, những vấn đề đã được quy định tại các luật khác như Luật Bình đẳng giới, Luật Lao động, Luật Xây dựng, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai và các văn bản dưới luật khác thì không nhắc lại trong luật này mà thống nhất áp dụng pháp luật chung.

**4. Một số vấn đề về giới liên quan đến dự án Luật Kiến trúc:**

Qua rà soát nội dung của dự án Luật cho thấy các quy định trong Luật đã đáp ứng các nguyên tắc bình đẳng giới, theo đó đảm bảo nam, nữ bình đẳng trong việc thụ hưởng cơ chế, chính sách ưu đãi, trong lĩnh vực chính trị, kinh tế và lao động. Do các cơ chế, chính sách quy định trong dự án Luật không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và việc thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới, được áp dụng chung, không mang tính phân biệt đối xử về giới.

Cụ thể, trong dự án Luật có 02 chính sách:

- Chính sách quản lý kiến trúc: Quy định nội dung quản lý về kiến trúc, điều chỉnh các hoạt động lĩnh vực kiến trúc để tạo ra các công trình xây dựng có giá trị kiến trúc đảm bảo chất lượng về kỹ thuật, thẩm mỹ, tiến tới ngày càng có nhiều tác phẩm có giá trị thẩm mỹ cao, định hướng về giá trị nghệ thuật đối với công chúng; đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Phát triển nền kiến trúc Việt Nam theo hướng hiện đại, dân tộc và bền vững, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa - nghệ thuật.

- Chính sách Hành nghề kiến trúc: Quy định về hoạt động hành nghề kiến trúc; tổ chức hành nghề kiến trúc và cá nhân hành nghề kiến trúc sư tại Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đội ngũ kiến trúc sư có phẩm chất, trình độ chuyên môn theo kịp sự phát triển của kỹ thuật, công nghệ, vật liệu tiên tiến trong quá trình hội nhập quốc tế. Quy định các hoạt động liên quan đến kiến trúc đảm bảo tính thống nhất trong quản lý nhà nước; khuyến khích, động viên giới kiến trúc sư đóng góp cho sự phát triển chung của đất nước.

Khi quy định các chính sách nêu trên trong lĩnh vực chính trị, kinh tế và lao động, Ban soạn thảo đã quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới, không phân biệt, đối xử, đảm bảo quyền lợi bình đẳng cho nam và nữ như nhau theo quy định của pháp luật. Các quy định trong luật không có tác động đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

1. **Nguồn lực tài chính**:

Nhà nước đảm bảo ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách.

**II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI KHI LUẬT KIẾN TRÚC ĐƯỢC THỰC THI**

Để các yếu tố bình đẳng giới được thực hiện đầy đủ trong các hoạt động kiến trúc khi Luật Kiến trúc được thực hiện, các nhóm giải pháp sau được đề xuất:

**1. Công tác pháp chế và giám sát**

- Chính phủ, Bộ Xây dựng, UBND cấp tỉnh cần đảm bảo các văn bản dưới Luật hướng dẫn cụ thể thực hiện các chỉ tiêu vấn đề bình đẳng giới;

- Công tác phổ biến Luật Kiến trúc kịp thời có xây dựng chuyên đề riêng cho về vấn đề bình đẳng giới. Các Bộ, ngành; các cấp địa phương (đặc biệt tại các thành phố lớn đông dân cư) cần lên kế hoạch cụ thể nhằm phổ biến sâu, rộng cho các cấp, các đối tượng các nội dung phù hợp trong việc triển khai thực hiện Luật Kiến trúc đi vào đời sống thực tế và hiệu quả;

- Kiến nghị kịp thời các vấn đề cần quy định chi tiết và triển khai cụ thể nội dung Luật trong việc tác động đến bình đẳng giới;

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy định của Luật và văn bản hướng dẫn Luật được thực hiện đúng, đồng bộ. Định kỳ có sơ kết, tổng kết đánh giá từng tiêu chí trong việc triển khai thực hiện Luật Kiến trúc, trong đó chú trọng đến tiêu chí đảm bảo việc thực hiện bình đẳng giới trong Luật, qua đó tổng kết rút kinh nghiệm cho những đơn vị, địa phương làm tốt và chưa tốt, qua đó nhân rộng điển hình thực hiện tốt, hiệu quả; Tìm nguyên nhân tích cực và tiêu cực để có giải pháp thích hợp khắc phục và phát huy trong từng giai đoạn.

- Giám sát việc thực hiện bình đẳng giới trong các hoạt động kiến trúc tại các đoàn công tác của Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành, UBND các cấp phù hợp với quy định của Luật;

- Kêu gọi các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, Hội liên hiệp phụ nữ các cấp tham gia xây dựng chương trình giám sát việc triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn Luật ở từng ngành, từng cấp; có báo cáo đánh giá, kiến nghị kịp thời khi phát hiện bất cập, sai sót, để có giải pháp xử lý khắc phục kịp thời; đảm bảo vấn đề bình đẳng giới trong nội dung Luật được thực hiện đúng, đầy đủ và có tác động tốt đến các đối tượng liên quan;

- Việc kiểm tra, giám sát đảm bảo khách quan, trung thực và đầy đủ mọi nội dung, tiêu chí quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn Luật.

- Thường xuyên trao đổi, lắng nghe ý kiến đại diện cho các thành phần, các tổ chức, đặc biệt của các cơ quan, đối tượng trong việc thực hiện bình đẳng giới để có giải pháp kịp thời, phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

**2. Giáo dục và đào tạo**

- Đào tạo các cán bộ các Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, cán bộ thực thi Luật Kiến trúc, cán bộ chính quyền các cấp về vấn đề bình đẳng giới trong Luật Kiến trúc đảm bảo các đối tượng đều hiểu và nắm rõ quy định của luật và áp dụng vào các hoạt động kiến trúc; ngăn chặn tình trạng “trọng nam, kinh nữ” trong lĩnh vực kiến trúc.

- Kết hợp với các tổ chức xã hội về phụ nữ như Hội liên hiệp phụ nữ các cấp, lồng ghép đào tạo kiến thức về quyền của giới nữ trong các hoạt động kiến trúc để đảm bảo phụ nữ nắm rõ các quyền của họ và có thể thực hiện các quyền đó.

**3. Tăng cường tuyên truyền, vận động**

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trong kiến trúc đến người dân, phụ nữ thông qua hệ thống thông tin truyền thông, cơ quan chuyên trách quản lý nhà nước về kiến trúc.

- Xuất bản những tài liệu hướng dẫn về quyền của giới nữ trong kiến trúc, các tài liệu hướng dẫn hành nghề kiến trúc, xây dựng kết hợp các kiến thức khoa học, nghệ thuật khác.

Trên đây là Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Kiến trúc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Chính phủ;- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng (để b/c);- UB Pháp luật, UB KHCN&MT QH (để b/c);- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);- Các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Ngoại giao; - Lưu: VT, Vụ PC, Vụ QHKT. | **BỘ TRƯỞNG****(Đã ký)****Phạm Hồng Hà** |